

* *Người bị hại*; Anh Mai Văn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/12/2017, anh Mai Văn T và một số người cùng làm trong Công ty M, rủ nhau đi ăn tại nhà hàng Y, tại khu R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, X (Hùng Quốc V) cùng các anh Bùi Văn N, Vũ Thế C, Vũ Huy T1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T2, Bùi Tú A, Đỗ Minh C cùng làm trong tổ cắt sắt của Công ty TNHH K cũng đến nhà hàng Y và vào ăn tại phòng VIP 1. Anh Mai Văn T rủ anh Phạm Văn V vào phòng VIP 1 để chúc rượu, T lấy chai rượu kẹp ở nách phải, tay trái cầm ly nhỏ bằng thủy tinh rồi cả hai cùng vào phòng VIP 1. Khi vào phòng, anh T đến gần chỗ Bùi Tú A ngồi, đặt ly xuống bàn, tay trái cầm chai rượu đang kẹp ở nách phải, sau đó đưa tay phải bắt tay anh C, anh T2. X (Hùng Quốc V) cũng giơ tay định bắt nhưng anh T không bắt tay vì anh T cho rằng, trước đây không được nhận vào làm tại Công ty TNHH K là do X (Hùng Quốc V) nói không tốt về mình, nên giữa anh T và X (Hùng Quốc V) đã cãi nhau. Anh T dùng ngón trỏ tay phải chỉ vào đầu X (Hùng Quốc V) nên X (Hùng Quốc V) chửi anh T bằng tiếng Trung Quốc và anh T cũng chửi lại bằng tiếng Trung Quốc với nội dung tương tự. Lúc này anh T đứng cách X (Hùng Quốc V) khoảng 1,5 mét, anh T dùng tay trái cầm cổ chai rượu ném về phía X (Hùng Quốc V), nhưng X (Hùng Quốc V) tránh được, Các anh Nguyễn Văn T1, Đỗ Minh C đứng dậy can ngăn đẩy anh T lùi ra phía cửa phòng. Còn X (Hùng Quốc V) cầm chai rượu vỡ bằng thủy tinh nhãn mác Vodka 500ml, ném trúng vào trán của anh T, đầu anh T, anh T giờ hai tay ôm vết thương, loạng choạng, lùi ra khỏi phòng và bị ngất ở hiên trước cửa phòng. Anh T được các anh Trần Văn T3, Phạm Đăng T4 chở bằng xe máy đến cấp cứu tại Phòng khám đa khoa H tại xã H huyện V, rồi đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, khoảng 23 giờ cùng ngày được chuyển lên Bệnh viện V tiếp tục cấp cứu, điều trị đến ngày 08/01/2018 được xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số 155/17/TgT ngày 29/12/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận: Anh Mai Văn T bị thương tích vùng đầu, mặt do vật tày cứng tác động làm vỡ lún xương trán, Tỷ lệ tổn thương cơ thể anh Mai Văn T do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã tuyên bố bị cáo X (Hùng Quốc V) phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo X (Hùng Quốc V) 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2018 bị cáo X (Hùng Quốc V) có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo X (Hùng Quốc V) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là người nước ngoài sang Việt Nam sống và làm việc từ năm 2014, bị cáo đã có vợ là người Việt Nam và có 02 con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Từ trước đến nay ở tại Trung Quốc cũng như ở Việt Nam, bị cáo chưa lần nào vi phạm pháp luật, lần vi phạm này do bột phát không kiềm chế được bản thân. Hiện nay bị cáo đã được gia hạn visa và được Công ty TNHH K tiếp tục ký hợp đồng làm việc.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh cấp cao tại Hà Nội. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xuất trình về gia hạn visa, hợp đồng lao động mới, đơn xin cho bị cáo được hưởng treo của người bị hại và Công ty TNHH K. Đây là những tình tiết mới được phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Lời sau cùng tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để yên tâm ở lại Việt Nam làm ăn sinh sống và cùng vợ là người Việt Nam nuôi dạy hai con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán và Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo X (Hùng Quốc V) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, nhân chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2017, tại phòng VIP 1 nhà hàng Y, trong lúc ăn uống, do mâu thuẫn cá nhân, X (Hùng Quốc V) đã có hành vi dùng tay phải cầm chai rượu, vỡ chai bằng thủy tinh, nhãn mác Vodka loại 500ml, ném vào vùng đỉnh trán anh Mai Văn T, làm anh T bị thương tích vùng đầu, mặt, vỡ lún xương trán, tỷ lệ tổn thương là 15%. Vì vậy, bị cáo X (Hùng Quốc V) bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo X (Hùng Quốc V) là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù giam là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo X (Hùng Quốc V) không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 35.000.000 đồng; đồng thời trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi, có hành vi dùng vỏ chai thủy tinh ném về phía X (Hùng Quốc V) trước (hành vi này của anh Mai Văn T cũng đã bị Công an huyện V, tỉnh Thái Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 26/11/2018 với hình thức phạt tiền). Bị cáo phạm tội trong thuộc trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra được quy định tại điểm e khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã xuất trình gia hạn hợp đồng lao động với Công ty TNHH K và gia hạn visa theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam. Chị Vũ Thị N có đơn được chính quyền địa phương nơi chị N cư trú xác nhận bị cáo và chị Vũ Thị N là vợ chồng và có gửi kèm theo trích lục ghi chú kết hôn (bản sao) ngày 07/4/2017 của UBND thành phố B, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn. Người bị hại là anh Mai Văn T và Công ty TNHH K cũng đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Người đại diện Công ty tiếp tục có ý kiến xin cho bị cáo và xin được bảo lãnh cho bị cáo. Hiện nay vợ bị cáo (chị Vũ Thị N là người Việt Nam) và hai con đang cư trú tại: tổ 29, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Như vậy, có căn cứ xác định bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nơi làm việc ổn định tại Việt Nam nên đủ điều kiện xem xét để cho bị cáo được hưởng án treo.

Do bị cáo là người nước ngoài đang sinh sống và lao động tại Việt Nam có hợp đồng lao động với Công ty TNHH K từ ngày 20/6/2018 đến ngày 20/6/2020 do đó cần xác định thời gian thử thách đối với bị cáo cho phù hợp với hợp đồng lao động mà bị cáo đã ký với Công ty TNHH K.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đơn kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo X (Hùng Quốc V) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của bị cáo X (Hùng Quốc V) sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo X (Hùng Quốc V) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 50; điểm b, điểm s, điểm e khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo X (Hùng Quốc V) 01 (một) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 (mười bảy) tháng 24 (hai bốn) ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Công ty TNHH K (địa chỉ: Lô B7, đường T, khu Công nghiệp P, xã X, thành phố B, tỉnh Thái Bình) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí: Bị cáo X (Hùng Quốc V) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Công ty TNHH K (theo đ/c);
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng